TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HS-ST
Ngày 11/04/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trịnh Việt Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Đồng Thị Thanh Hương- Ông Lê Văn Tú

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Bùi Thị Linh Chi – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2019/HS-ST, ngày 14/03/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXXST-HS ngày 28/03/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Văn T**, sinh năm 1990 tại NĐ; Nơi cư trú: thôn T, xã Yên K, huyện Ý , tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mai Văn T1 và con bà: Trần Thị N; Vợ: Trần Thị T, con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm: 2016; Tiền án; Tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/12/2018 đến ngày 07/12/2018 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay, có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Đức T , sinh năm 1975

Địa chỉ: số nhà 32, ngõ 50, đường Đinh T, phố 3, phường Đông T, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt.

-Anh Dương Mạnh T, sinh năm: 1958

Địa chỉ: số nhà 08, ngõ 50, đường Đinh T, phố 3, phường Đông T, thành phố N, tỉnh N. Vắng mặt.

- Chị Hà Thị Hoa H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Bản Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Văn T là người nghiện ma túy. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04/12/2018, T đang ở nhà tại thôn , xã Yên K, huyện Ý , tỉnh N thì nhận được điện thoại của một người nam thanh niên mới quen, chỉ biết nhà ở thành phố N, nói "Tao có hàng mới, mày có dùng thử không sang tao mà lấy", T hiểu ý người nam thanh niên nói có Heroine và bảo T sang lấy về dùng nên đồng ý và hẹn gặp tại Chi nhánh Ngân hàng Viettinbank thuộc phố 3, phường Đông T, thành phố N. Sau đó T điều khiển xe mô tô hiệu Dream màu nâu biển kiểm soát 32.847.H5 đi từ nhà đến chỗ hẹn. Khoảng 05 phút sau thì người nam thanh niên đó đi bộ đến đưa cho T một bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và nói "hàng ở trong đó". T cầm bao thuốc lá trong tay trái rồi điều khiển xe đi về còn người nam thanh niên bỏ đi. Đến 09 giờ cùng ngày, khi T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 32.847.H5 đến trước cửa số nhà 02, ngõ 50, đường Đinh T, phố 3, phường Đông T, thành phố N thì gặp Tổ công tác Công an phường Đông T, thành phố N làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe, do sợ bị phát hiện T đã thả bao thuốc lá Thăng Long xuống mặt đường ngay tại vị trí T dừng xe. Tổ công tác yêu cầu T xuống xe, nhặt gói thuốc lá vừa thả giao nộp cho Tổ công tác. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong bao thuốc lá Thăng Long có 01 điếu thuốc lá, tại phần đầu lọc của điếu thuốc lá có 01 một gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng. T khai nhận gói nhỏ đó là ma túy, được một người bạn mới quen cho để sử dụng. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng vào phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật. Thu giữ của T 01 chiếc xe mô tô hiệu Dream màu nâu biển kiểm soát 32.847.H5 mang tên Lê Huy L , 01 điện thoại hiệu Vertu màu đen, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 điếu thuốc lá không có lõi ở phần đầu lọc. Sau đó tổ công tác đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Đông T, thành phố N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành cân chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Mai Văn T có khối lượng là 0,125 gam, ký hiệu M gửi đi giám định xác định loại ma túy, khối lượng ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 32 ngày 06/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận: **"**Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1217 (không phẩy một nghìn hai trăm mười bẩy) gam là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ".

Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm chất bột mầu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng 0,0792 gam là ma túy, loại heroine; Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong được niêm phong trong phong bì ghi số 32/KLGĐ-PC09-MT theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 13/03/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Mai Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô hiệu Dream màu nâu BKS 32.847.H5, đăng ký xe mang tên ông Lê Huy L, sinh năm 1947, trú tại tổ 18, phường K, Quận T, thành phố H. Ngày 04/12/2018, T mượn chiếc xe mô tô trên của ông Mai Văn T1, sinh năm 1957, trú tại thôn T, xã Y, huyện Ý , tỉnh N, là bố đẻ của T nói đi có việc. Quá trình điều tra xác định năm 2010 ông T1 mua chiếc xe mô tô trên của ông Lê Huy L nhưng không viết giấy tờ mua bán xe, không sang tên đổi chủ; Quá trình điều tra xác định, ông L đã bán chiếc xe mô tô trên cho một người không quen biết tại một cửa hàng mua bán xe máy ở quận C, thành phố H nhưng không nhớ bán cho ai. Do chưa đủ cơ sở để xác định chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Chiếc điện thoại hiệu Vertu màu đen là của T sử dụng liên lạc vào việc phạm tội; khối lượng 0,0792 gam Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong do Cơ quan giám định hoàn trả lại; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 điếu thuốc lá không có lõi ở phần đầu lọc là vật chứng của vụ án được chuyển giao đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố N quản lý để xử lý cùng vụ án.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Mai Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Văn T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2018.

Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại nhãn hiệu Vertu màu đen là của T do T sử dụng liên lạc vào việc phạm tội

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại cùng vỏ gói ban đầu; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long mầu vàng, 01 điếu thuốc lá không có lõi ở phần đầu lọc đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mai Văn T không có ý kiến gì với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình; đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên toà bị cáo Mai Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người làm chứng. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trong người 0,1217 gam Hêroin là chất ma túy của bị cáo T với mục đích để sử dụng cho bản thân, đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm việc quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo tuổi đời còn trẻ lẽ ra bị cáo phải tu dưỡng rèn luyện, chịu khó lao động, học tập để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, nhưng do không làm chủ được bản thân bị cáo lại đi vào con đường phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời

hạn đối với bị cáo buộc bị cáo phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo để góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không mang mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo T khai do một người nam thanh niên T mới quen ngoài xã hội cho để sử dụng, T không biết họ, tên, tuổi địa chỉ cụ thể của người này, chỉ biết địa chỉ ở thành phố N và sử dụng số điện thoại thuê bao là 0335554227. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu số thuê bao 0335554227 là của chị Hà Thị Hoa H sinh năm 1971, trú tại bản Đ, xã Q, huyện T, tỉnh Đ. Chị H khai từ trước đến nay chị không đăng ký và sử dụng và cũng không cho bất kỳ ai thông tin cá nhân của chị để đăng ký sử dụng số thuê bao trên; chị cũng không quen biết ai có tên là Mai Văn T. Ngoài lời khai của T, không còn tài liệu nào khác nên không có cơ sở để tiếp tục, điều tra xác minh làm rõ.

- Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan công an có thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy, sau khi trích một phần gửi đi giám định (không hoàn trả mẫu vật); số ma túy còn lại 0,0792 gam cùng toàn bộ giấy gói ban đầu, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long mầu vàng, 01 điếu thuốc lá không có lõi ở phần đầu lọc không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại hiệu Vertu màu đen là của T do T sử dụng liên lạc vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Dream màu nâu BKS 32.847.H5: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô hiệu Dream màu nâu BKS 32.847.H5, đăng ký xe mang tên ông Lê Huy L sinh năm 1947, trú tại tổ 18, phường K, Quận T, thành phố H. Ngày 04/12/2018, T mượn chiếc xe mô tô trên của ông Mai Văn T1, sinh năm 1957, trú tại thôn T, xã Y, huyện Ý , tỉnh N, là bố đẻ của T nói đi có việc. Quá

trình điều tra xác định năm 2010 ông T1 mua chiếc xe mô tô trên của ông Lê Huy L nhưng không viết giấy tờ mua bán xe, không sang tên đổi chủ; Quá trình điều tra xá định, ông Liệu đã bán chiếc xe mô tô trên cho một người không quen biết tại một cửa hàng mua bán xe máy ở quận C, thành phố H nhưng không nhớ bán cho ai. Do chưa đủ cơ sở để xác định chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe để tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng Pháp luật, do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Mai Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại hiệu Vertu màu đen là của T do T sử dụng liên lạc vào việc phạm tội.
- Tịch thu tiêu hủy số: số ma túy còn lại cùng vỏ gói ban đầu; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long mầu vàng, 01 điếu thuốc lá không có lõi ở phần đầu lọc đã thu giữ của bị cáo.

(Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 03 năm 2019 giữa Công an Thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Mai Văn T phải nộp 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung Quĩ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trịnh Việt Thanh

Nơi nhận :
- TANDTỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.